

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-ST

Ngày: 23-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Vân**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: **Lò Văn Đoàn**

2. Bà: **Mùa Thị Ly**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà: **Hoàng Thị Hồng Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Phạm Duy Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/ TLST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn B**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản P, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn H, sinh năm 1963 và bà Lò Thị H, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là: Lò Thị L, sinh năm 1977 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2013 đi cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng.

Bản án số 09/2016/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện M tuyên xử 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam, giữ từ ngày 29/6/2021 cho đến ngày 27/7/2021 thì được thay đổi biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn B:* Ông Hoàng Tiến N - sinh năm 1955; Luật Sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn B được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại khu vực bản P, xã X, huyện M, Lò Văn B đã có hành vi tàng trữ 0,99 gam Heroine mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 28/6/2021 Lò Văn B đi bộ từ nhà lên bản P, xã X, huyện M để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc bản P, xã X thì B gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết 01 gói nhỏ Heroine, gói bằng túi ni lon màu hồng với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy Lò Văn B về nhà dùng dao lam chia nhỏ số Heroine thành 13 gói được gói bằng các mảnh ni lon màu hồng và màu trắng. B đã sử dụng hết 02 gói bằng hình thức chích, 11 gói còn lại B cất giấu dưới chăn, trên giường ngủ của B. Đến khoảng 09 giờ 20 phút ngày 29/6/2021 khi B đang ở nhà thì Tổ Công tác Công an huyện M phối hợp với Công an xã X vào kiểm tra. B đã tự giác lấy 11 gói nhỏ Heroine được gói bằng các mảnh ni lon màu hồng ra giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 0,99 gam Heroine.

Ngày 01/7/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện M quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 20 phút ngày 29/6/2021 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn B là 11 gói nhỏ Heroine được gói bằng các mảnh ni lon màu hồng và màu trắng nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 29/6/2021 thì 11 gói nhỏ Heroine được gói bằng các mảnh ni lon màu hồng và màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là: 0,99 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 791/GĐ – PC 09, ngày 09/7/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn B gồm: 0,99 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 68/CT - VKSMA, ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn B từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,9 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án.

Tịch thu tiêu hủy các mảnh túi ni lon màu hồng, màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn B.

\* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn B nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lò Văn B về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo (HIV giai đoạn 4) được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử khi Quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn B là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn B nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Lò Văn B nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 09 giờ 20 phút ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại khu vực bản P, xã X, huyện M, Lò Văn B đã có hành vi tàng trữ 0,99 gam Heroine mục đích để sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 29/6/2021 và kết luận giám định số: 791/GĐ – PC 09, ngày 09/7/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 29/6/2021 đối với Lò Văn B.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương.* Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện M, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 5/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 2013 đi cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng. Ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện M tuyên xử 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo là một người chồng, người cha đang ở độ tuổi lao động nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi được tổ công tác yêu cầu kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Luận cứ người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo theo khoản 2 Điều 51 BLHS là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng:* Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,9 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên vào ngày 28/6/2021. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

Các mảnh túi ni lon màu hồng, màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo Lò Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của

Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".  
 Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn B 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giam là 29 ngày, còn phải chấp hành hình phạt tù là 01 (Một) năm 02 (hai) tháng 01 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo B đi chấp hành hình phạt tù.
2. *Vật chứng*: Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,9 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định.  
 Tịch thu tiêu hủy các mảnh túi ni lon màu hồng, màu trắng.  
 (Chi Cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2021).
3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn B.
4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Vân**